

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69/2024/HS-PT

Ngày 06 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 109/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Tấn Q** do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Q** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 06/6/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tấn Q, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: **Tổ dân phố L, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi**; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Tấn M**, sinh năm 1970 và bà **Đỗ Thị T**, sinh năm 1972; vợ: **Diệp Thị Mỹ K**, sinh năm 2001; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc ông **Nguyễn Tấn M** (Là cha đẻ của bị cáo **Nguyễn Tấn Q**) xả nước thải chuồng bò xuống mương thoát nước chảy qua trước nhà ông **Võ Văn C** gây mùi hôi thối; khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/11/2023, ông **Võ Văn C** đã lấy đá chặn mương thoát nước để không cho nước chảy qua nhà mình. Đến 17 giờ cùng

ngày, sau khi đi cắt cỏ về tới nhà thì ông M và vợ là bà Đỗ Thị T phát hiện nên đã lấy đá từ dưới mương thoát nước lên, ông C thấy vậy đi tới cãi vả với vợ chồng ông M. Hai bên cãi vả, chửi nhau thì ông C dọa ném đá vào ông M; bà T thấy vậy đẩy ông M vào trong nhà và lo sợ sẽ xảy ra đánh nhau nên bà T lấy điện thoại gọi cho Nguyễn Tấn Q nói "Quang ơi, thằng C nó nhậu say về nó vác đá đòi ném ông ba, nó giết người trên đây rồi". Nghe bà T nói vậy, Nguyễn Tấn Q điều khiển xe mô tô BKS: 76F2-3245 từ nơi ở của mình chạy đến. Khi chạy ngang qua nhà bà Đỗ Thị B (là bà nội của Q) cách hiện trường khoảng 100m thì Q vào nhà bà B lấy 01 thanh sắt và tiếp tục đi tới nhà của ông M, Q dựng xe và cầm thanh sắt trên tay, quan sát không thấy ông M đâu nên nghĩ ông M và ông C vừa xô xát, đánh nhau nên Q cầm thanh sắt trên tay xông tới chỗ ông C, lúc này ông C đang bỏ đi về nhà nhưng Q đuổi theo, bà Đỗ Thị Tuyết I lên can ngăn nhưng Nguyễn Tấn Q vẫn đuổi theo và từ sau dùng hai tay cầm thanh sắt đánh ông C một cái trúng vùng đầu, làm cho ông C ngã úp mặt xuống nền đường thì Q không đánh nữa. Mọi người xung quanh chạy tới đưa ông C đi sơ cứu tại nhà bác sĩ Trịnh Đình P ở P, Đ, sau đó khám điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa khu vực B, H, Bình Định và Bệnh viện H.

Hậu quả: Ông Võ Văn C bị thương ở đầu tại vùng đỉnh chẩm; gãy 01 cái răng thật và bị rơi 07 cái răng giả, xây xát gò má và dập môi trên do ngã úp mặt xuống nền đường.

Kết luận giám định số 177/KLTTCT-TTPY ngày 27/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Văn C gồm các vết thương:

- Sẹo gò má trái kích thước (1x0,5)cm: 03%;
- Sẹo vùng đỉnh - chẩm kích thước (11x0,5)cm: 02%;
- Mất răng R23: 02%;
- Sẹo niêm mạc môi trên bên phải (0,5x0,2)cm: 01%;

Tổng tỷ lệ: 7,77%. Làm tròn số = 08%.

Tổn thương vùng đỉnh - chẩm phù hợp vật tày có cạnh gây thương tích. Các tổn thương còn lại phù hợp với vật tày gây thương tích. Không xác định được hướng và lực. Không có vết thương nào dẫn đến tử vong nếu không cấp cứu kịp thời.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 06/6/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn Q** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/6/2024, bị cáo **Nguyễn Tấn Q** kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Nguyễn Tấn Q** vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tại các điểm a, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ không có việc làm ổn định; bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo: Khoảng 17 giờ ngày 20/11/2023, bị cáo **Nguyễn Tấn Q** cho rằng ông **Võ Văn C** đánh ông **Nguyễn Tấn M** (là cha đẻ của bị cáo) nên bị cáo cầm thanh sắt trên tay, xông tới chỗ ông **C** đi về nhà và từ phía sau bị cáo dùng hai tay cầm thanh sắt đánh 01 (một) cái trúng vùng đầu ông **C**, làm ông **C** ngã úp mặt xuống nền đường, gây thương tích cho ông **C** với tỷ lệ 08%.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Nguyễn Tấn Q** về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Q**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền mà bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đã xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung loại tội phạm này. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Q**, giữ nguyên mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Tấn Q** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Q**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 06/6/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn Q** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo **Nguyễn Tấn Q** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Năm